

A11uq

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 4155/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 29 tháng 12 năm 2014

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc thành lập Cụm công nghiệp Hưng Lộc thuộc xã Hưng Lộc,  
huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Quyết định số 105/2009/QĐ-TTg ngày 19/8/2009 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Quy chế quản lý Cụm công nghiệp;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 31/2012/TTLT-BCT- BKHĐT ngày 10 tháng 10 năm 2012 của Bộ Công Thương, Bộ Kế hoạch và Đầu tư về hướng dẫn xử lý cụm công nghiệp hình thành trước khi Quy chế quản lý cụm công nghiệp ban hành kèm theo Quyết định số 105/2009/QĐ-TTg ngày 19 tháng 8 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ có hiệu lực;

Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân huyện Thống Nhất tại Tờ trình số 82/TTr-UBND ngày 05/11/2014 của UBND huyện Thống Nhất về việc thành lập Cụm công nghiệp Hưng Lộc xã Hưng Lộc, huyện Thống Nhất và văn bản thẩm định số 3835/SCT-CN ngày 23/12/2014 của Sở Công Thương về việc thẩm định hồ sơ thành lập Cụm công nghiệp Hưng Lộc xã Hưng Lộc, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt thành lập Cụm công nghiệp Hưng Lộc xã Hưng Lộc, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai với các nội dung sau:

### **1. Tên Cụm công nghiệp và chủ đầu tư:**

- Tên cụm công nghiệp: Cụm công nghiệp Hưng Lộc.
- Chủ đầu tư: Công ty CP Tổng Công ty May Đồng Nai.

Địa chỉ: Đường số 2, Khu Công Nghiệp Biên Hòa 1, Biên Hòa, Đồng Nai.

### **2. Địa điểm xây dựng:** xã Hưng Lộc, huyện Thống Nhất, Đồng Nai.

### **3. Quy mô:** 41,86 ha.

### **4. Phạm vi ranh giới:** Cụm công nghiệp có phạm vi ranh giới như sau:

- Phía Bắc: giáp với đất vườn tạp.
- Phía Tây, Tây Nam: giáp với khu dân cư hiện hữu (chủ yếu đất vườn).
- Phía Đông, Đông Nam: giáp với đất vườn tạp.
- Phía Nam: Giáp với Quốc lộ 1A.

## 5. Mục tiêu thành lập:

- Cụ thể hóa chủ trương đầu tư xây dựng cụm công nghiệp Hưng Lộc theo định hướng chung của UBND tỉnh Đồng Nai.

- Chuẩn bị môi trường thuận lợi thu hút các nhà đầu tư trong nước. Mặt khác tập trung các cơ sở sản xuất hạn chế ảnh hưởng của quá trình sản xuất đến đời sống của nhân dân trong các khu dân cư và tác động xấu đến môi trường sinh thái, thu hút lao động, bảo đảm ổn định thu nhập và giải quyết công ăn việc làm cho nhân dân trong khu vực huyện Thống Nhất nói riêng và tỉnh Đồng Nai nói chung.

- Tiếp thu và áp dụng công nghệ tiên tiến, chuyển giao công nghệ. Góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội trong khu vực, nâng cao trình độ quản lý sản xuất kinh doanh, góp phần tăng giá trị sản xuất công nghiệp.

- Tạo cơ sở hạ tầng và mặt bằng thuận lợi cho các nhà đầu tư xây dựng các loại hình công nghiệp theo phân khu chức năng tránh tình trạng phân tán làm hủy hoại môi trường sống. Định hình khu sản xuất tập trung trên địa bàn huyện.

- Kích thích sự phát triển của các ngành khác như: nông, lâm nghiệp, xây dựng cơ bản, dịch vụ.

## 6. Tính chất:

Là Cụm công nghiệp đa ngành, trong đó ưu tiên các ngành công nghiệp dệt may; chế biến nông lâm, thủy sản; sản xuất sản phẩm mới, sản phẩm thay thế hàng nhập khẩu; sản xuất phụ tùng, lắp ráp, máy móc, thiết bị phục vụ; ngành công nghiệp hỗ trợ; cơ sở sản xuất áp dụng công nghệ tiên tiến, thân thiện môi trường; cơ sở sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp gây ô nhiễm môi trường; cơ sở dịch vụ phục vụ các ngành công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp; các lĩnh vực, ngành nghề khác phù hợp với quy hoạch phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp của địa phương.

## 7. Cơ cấu sử dụng đất:

| STT              | Loại đất                  | Diện tích (ha) | Tỷ lệ (%)     |
|------------------|---------------------------|----------------|---------------|
| 1                | Đất khu trung tâm dịch vụ | 1,13           | 2,70          |
| 2                | Đất công nghiệp - TTCN    | 23,23          | 55,50         |
| 3                | Đất hạ tầng kỹ thuật      | 0,74           | 1,760         |
| 4                | Đất cây xanh + mặt nước   | 5,89           | 14,07         |
| 5                | Đất kho tàng - bến bãi    | 0,87           | 2,08          |
| 6                | Đất giao thông            | 10,00          | 23,89         |
| <b>Tổng cộng</b> |                           | <b>41,86</b>   | <b>100,00</b> |

**8. Tổng vốn đầu tư:** 155,467 tỷ đồng.

## 9. Nguồn vốn:

- Vốn tự có 22%;

- Vốn của các công ty chuyên ngành 12%;
- Vốn từ tiền thuê đất 40%;
- Vốn vay 26%.

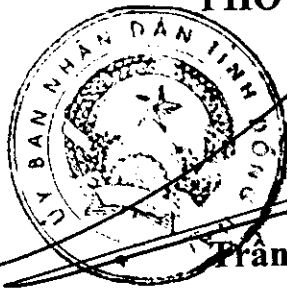
**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Công Thương, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Giao thông Vận tải, Tài nguyên Môi trường, Thông tin Truyền thông; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Thống Nhất và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Công thương;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch;
- Chánh - Phó Văn phòng;
- Lưu: VT, TH, CNN, ĐT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



*[Handwritten signature]*  
**Trần Minh Phúc**